TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-PT
Ngày: 14 - 8 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trương Thị Liên

2/ Ông Bùi Thanh Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Cao Lương Thế V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2023/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Cao Lương Thế V (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh năm 1997; nơi sinh: Cần Thơ; nơi cư trú: đường A, phường B, quận N, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; họ tên cha: Cao Thế H, sinh năm: 1970; họ tên mẹ: Lương Thị H, sinh năm: 1975; anh, chị em ruột: Có 02 người, lớn nhất sinh năm: 1993, nhỏ nhất sinh năm: 2009; vợ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1998; con có 01 người, sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Thị Hoàng N – Công ty Luật C thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 29/9/2022 ông Nguyễn Hữu G là chủ tiệm cầm đồ Hữu G đến Công an phường B trình báo sự việc bị Cao Lương Thế V dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 và 01 đồng hồ hiệu Apple mà bị cáo V đã cầm trước đó. Qua công tác kiểm tra, xác minh, Cơ quan điều tra đã mời Cao Lương Thế V làm việc thì bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, dung lượng 64GB số IMEI 353055117278140; 01 đồng hồ hiệu Apple Model Watch Seri 3, mặt kính, dây cao su; 01 áo khoác thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đen-trắng; 01 đôi dép màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8.

Căn cứ theo Kết luận định giá tài sản số 1843/KL-HĐĐG ngày 04/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận N kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, dung lượng 64GB số IMEI 353055117278140 có giá trị 10.500.000 đồng; 01 đồng hồ hiệu Apple Model Watch Seri 3, mặt kính, dây cao su có giá trị 1.500.000 đồng, tổng giá trị 12.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo V khai nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 29/9/2022, bị cáo V có đến tiệm cầm đồ Hữu G để cầm 01 điện thoại Iphone 12 màu trắng và 01 đồng hồ hiệu Apple, biết bị cáo V có đến cầm đồ vài lần nên ông G cầm điện thoại 8.000.000 đồng, đồng hồ giá 1.000.000 đồng, tổng số tiền là 9.000.000 đồng, trong lúc chờ chuyển khoản trả tiền thì bị cáo V có hỏi mua cục sạc giá 80.000 đồng, lúc này ông G chuyển cho bị cáo V số tiền 8.900.000 đồng và đưa 20.000 đồng tiền mặt, bị cáo V gửi ông G nón bảo hiểm và áo khoác để đi bộ qua tiệm game chơi. Đến khoảng 17 giờ, bị cáo V thua hết tiền nên bị cáo V nảy sinh ý định giả vờ gặp ông G để chiếm đoạt lại điện thoại và đồng hồ. Đến khoảng 20 giờ ngày 29/9/2022, bị cáo V đến tiệm cầm đồ gặp ông G yêu cầu chuộc lại điện thoại và đồng hồ lúc bị cáo V cầm vào buổi sáng cùng ngày. Ông G lấy hợp đồng cầm cố xem và nói lấy lời thêm 50.000 đồng, tổng số tiền chuộc lại là 9.050.000 đồng thì bị cáo V đồng ý và kêu ông G đưa điện thoại Iphone 12 để bị cáo V (chuyển khoản) trả lý do điện thoại Samsung bị hết pin, ông G tin lời của bị cáo V nói nên đưa điện thoại và đồng hồ cho bị cáo V, sau đó bị cáo V xóa app chuyển tiền trên máy và tải app chuyển tiền mới và xóa để kéo dài thời gian. Ông G chờ khoảng 15 phút sau không thấy bị cáo V chuyển tiền nên hỏi sao chuyển tiền lâu quá thì bị cáo V trả lời là do mạng yếu nên chuyển chậm, nghe bị cáo V nói vậy nên

ông G tiếp tục chờ thêm khoảng 15 phút nữa thì bị cáo V lấy điện thoại và đồng hồ bỏ chạy ra đường, lúc này ông G đuổi theo tri hô, không tìm được bị cáo V nên ông G đến Công an phường B trình báo sự việc. Đến sáng ngày 30/9/2022, bị cáo V mang điện thoại và đồng hồ đến tiệm cầm đồ T ở đường D gặp ông Bùi Mai Nhựt T cầm 7.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với ông Bùi Mai Nhựt T có nhận cầm điện thoại Iphone 12 của bị cáo V, ông T yêu cầu bồi thường 7.000.000 đồng, ông Cao Lương Thế H là anh ruột của bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm.

+ Ông Nguyễn Hữu G yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, ngày 02/10/2022 ông Cao Lương Thế H là anh ruột của bị cáo V đã bồi thường khắc phục cho ông G, ông G đã nhận lại tiền xong và không có yêu cầu gì thêm.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Cao Lương Thế V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, dung lượng 64GB số IMEI 353055117278140; 01 đồng hồ hiệu Apple Model Watch Seri 3, mặt kính, dây cao su.

Tại Bản án số 79/2023/HS-ST ngày 24/5/2023, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Lương Thế V phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Cao Lương Thế V 01 *(một)* năm tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định các nội dung về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/6/2023, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cải tạo không giam giữ.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính với lý do bị cáo có con nhỏ đang cần chăm sóc, công việc làm ăn của bị cáo đã đi vào ổn định.

- Bào chữa cho bị cáo Luật sư Lê Thị Hoàng N phát biểu quan điểm: Thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ như án sơ thẩm đã tuyên. Người bị hại ông Nguyễn Hữu G có nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị áp dụng Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; thời gian gần đây bị cáo đã tu chí làm ăn, con của bị cáo còn nhỏ cần có sự chăm sóc của

người cha nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Với hành vi bị cáo đã thực hiện cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ. Bị cáo có nghề nghiệp ổn định nhưng không lo làm ăn, vì muốn có tiền chơi game bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP chỉ quy định khi xét xử có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy mức phạt đã tuyên tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các chứng cứ được thu thập hợp pháp, đủ cơ sở để kết luận: Ngày 29/9/2022, bị cáo đến tiệm cầm đồ Hữu G do ông Nguyễn Hữu G làm chủ để cầm 01 điện thoại hiệu Iphone 12 và 01 đồng hồ hiệu Apple với tổng số tiền 9.000.000đồng. Sau khi chơi game thua hết số tiền này, mặc dù bị cáo không còn tiền mặt và trong tài khoản thẻ cũng không còn tiền nhưng vì muốn lấy lại tài sản đã cầm nên buổi chiều cùng ngày bị cáo quay lại tiệm cầm đồ nói dối với ông G bị cáo muốn chuộc lại tài sản và nói với ông G cho bị cáo mượn lại điện thoại để chuyển khoản trả tiền cho ông G. Tin lời bị cáo ông G đã đưa lại cho bị cáo điện thoại và đồng hồ. Khi đã nhận lại tài sản bị cáo giả vờ làm làm động tác chuyển tiền và sau đó bỏ chạy. Với hành vi bị cáo đã thực hiện và giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Thời gian gần đây, tình hình tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu có chiều hướng gia tăng nhất là đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, gây bức xúc trong xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe, có nghề nghiệp ổn định nhưng không lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất giúp ích cho gia đình và cho xã hội; chỉ vì cần tiền chơi game bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại có gửi đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới. Trên cơ sở đánh giá toàn diện động cơ, mục đích, tính chất, mức độ thực

hiện hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên xét thấy mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội có thời hạn để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung là cần thiết nên thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát giữ y bản án sơ thẩm.

[3] Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Lương Thế V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2023/HS-ST ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Lương Thế V phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Cao Lương Thế V 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Cao Lương Thế V phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. N;
- Sở Tư pháp TP Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Bích Vân